

Số: 57/2024/QĐST - DS

Trà Cú, ngày 24 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 111/2024/TLST-DS, ngày 17 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng N (A1).

Địa chỉ trụ sở chính: Số B L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V – chức vụ Tổng giám đốc (A1).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Trung H - chức vụ giám đốc A1 – nhánh huyện T, tỉnh Trà Vinh. Theo quyết định ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án số 2665/QĐ-NHN_o-PC ngày 01 tháng 12 năm 2022.

Địa chỉ trụ sở chi nhánh: Khóm E, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

(ông Ngô Trung H ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Nguyễn Văn K – chức vụ Phó Giám đốc Ngân hàng N (A1) - chi nhánh huyện T).

- *Bị đơn:* Bà Trần Thị Kim A, sinh năm 1989; địa chỉ ấp B, xã K, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.*

1/ Ông Trần S, sinh năm 1953; địa chỉ ấp B, xã K, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

2/ Bà Thạch Thị Sa M, sinh năm 1956; địa chỉ ấp B, xã K, huyện T, tỉnh Trà Vinh

3/ Ông Kim C, sinh năm 1989; địa chỉ ấp B, xã K, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn bà Trần Thị Kim A thừa nhận còn nợ và đồng ý thanh toán cho nguyên đơn Ngân hàng N (A1) - chi nhánh huyện T khoản nợ gốc và lãi tính đến hết ngày 14/6/2024 là 293.462.235 đồng. Trong đó, nợ gốc là 200.000.000 đồng; nợ lãi là 93.462.235 đồng.

Kể từ ngày 15/6/2024 thì bị đơn bà Trần Thị Kim A còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 7407LAV202000091 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành bằng 7.336.555 đồng. Trong đó, bị đơn bà Trần Thị Kim A phải nộp 50% bằng 3.668.277 đồng, đồng thời bị đơn bà Trần Thị Kim A tự nguyện nộp thay cho nguyên đơn Ngân hàng N (A1) - chi nhánh huyện T chịu 50% bằng 3.668.277 đồng. Tuy nhiên, vào ngày 16/6/2024 bị đơn bà Trần Thị Kim A có đơn xin giảm tiền án phí do đang mắc bệnh hiểm nghèo gặp hoàn cảnh khó khăn, đã được chính quyền địa phương xác nhận nên thống nhất giảm một phần tiền án phí cho bà Trần Thị Kim A với số tiền là 1.834.138 đồng (tương đương 50% số tiền án phí mà bị đơn bà Trần Thị Kim A phải nộp), phần còn lại là 5.502.417 đồng thì bà Trần Thị Kim A phải nộp; nguyên đơn Ngân hàng N (A1) - chi nhánh huyện T không phải chịu án phí, hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp bằng 7.022.000 đồng theo biên lai thu số 0003540 ngày 17/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh cho Ngân hàng N (A1) - chi nhánh huyện T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- CCTHADS huyện Trà Cú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Thuôn

